

Số: 750/2024/HSPT-QĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết việc kháng cáo đối với
Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên cao cấp;

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện số 06/2024/HSST-QĐ ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Không chấp nhận đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với phạm nhân: **Lê Văn M**, sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Tại Quyết định số 52/QĐ-VKS-P8 ngày 25/4/2024 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp kháng nghị phúc thẩm đề nghị hủy Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện số 06/2024/HSST-QĐ ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận quyết định kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

XÉT THẤY:

[1] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã tuyên phạt Lê Văn M 05 (năm) năm tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự (Vận chuyển 5.220 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 1.000 bao thuốc lá hiệu Hero, 2.320 bao thuốc lá hiệu Jet và 1.900 bao thuốc lá hiệu Scott). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2021.

[2] Tại thời điểm xét tha tù trước thời hạn (ngày 19/4/2024), phạm nhân Lê Văn M đã chấp hành được 02 năm 08 tháng 06 ngày; đã chấp hành xong phần án phí; đã được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù một lần là 06 tháng; thời hạn tù còn lại phải chấp hành là 01 năm 09 tháng 24 ngày. Xếp loại chấp hành án phạt tù Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2023 và Quý 1 năm 2024 đều đạt loại Khá. Trại giam Cao Lãnh – Cục C10 Bộ Công an đề nghị xét tha tù trước thời hạn cho phạm nhân Lê Văn M.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện với nhận định như sau:

“Lê Văn M vận chuyển 5.220 bao thuốc lá nhập lậu, bị xét xử theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự. Hành vi buôn lậu này là rất nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự xã hội và dư luận khi xét tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/HĐTP-TANDTC ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao”.

[4] Theo quy định tại Điều 66 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về “Tha tù trước thời hạn có điều kiện” và Điều 2 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì phạm nhân đang chấp hành án phạt tù về tội phạm rất nghiêm trọng, có thể được tha tù trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

[4.1] “*Đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù*”;

Phạm nhân Lê Văn M đã được giảm 01 lần: 06 tháng (Theo Quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù số 170/2023/THAHS-QĐ ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp).

[4.2] “*Phạm tội lần đầu*”;

Phạm nhân Lê Văn M trước đó chưa phạm tội lần nào.

[4.3] “*Có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt thể hiện ở việc chấp hành tốt Nội quy trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ; tích cực học tập, lao động cải tạo*

và phải có đủ kỳ xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự (Theo điểm e khoản 2.3 của Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì phải có ít nhất 04 quý liên tục liền kề thời điểm xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện được xếp loại chấp hành phạt tù từ khá trở lên)”;

Phạm nhân Lê Văn M xếp loại chấp hành án 04 quý liên tục liền kề thời điểm xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện đều đạt loại Khá.

[4.4] “*Có nơi cư trú rõ ràng*”;

Phạm nhân Lê Văn M có nơi cư trú rõ ràng.

[4.5] “*Đã chấp hành xong án phí*”;

Phạm nhân Lê Văn M đã nộp xong án phí 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0084753 ngày 26/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp.

[4.6] “*Đã chấp hành được ít nhất một phần hai mức phạt tù có thời hạn*”;

Phạm nhân Lê Văn M đã chấp hành hơn một phần hai mức phạt tù có thời hạn.

[4.7] “*Khi xét tha tù trước thời hạn có điều kiện phải xem xét thận trọng, chặt chẽ để bảo đảm việc tha tù trước thời hạn có điều kiện không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là đối với trường hợp phạm tội về ma túy, tham nhũng, phạm tội có tổ chức, các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố, chống đối, côn đồ, tái phạm nguy hiểm*”.

Phạm nhân Lê Văn M không thuộc trường hợp phạm tội về ma túy, tham nhũng, phạm tội có tổ chức, các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố, chống đối, côn đồ, tái phạm nguy hiểm.

Hồ sơ kháng nghị quyết định tha tù trước thời hạn đối với Lê Văn M gồm có 23 loại tài liệu với 36 bút lục, nhưng không có Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phạm nhân cư trú về yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, trật tự (*Nếu được tha tù trước thời hạn có điều kiện có ảnh hưởng xấu hay không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự*).

Do không có cơ sở để đánh giá về yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nếu cho phạm nhân được tha tù trước thời hạn theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên mặc dù phạm nhân Lê Văn M đã thỏa mãn 06 điều kiện, nhưng vẫn chưa đủ điều kiện để được tha tù trước thời hạn

theo quy định của pháp luật (còn thiếu điều kiện về yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nếu cho phạm nhân được tha tù trước thời hạn). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận đề nghị của Trại giam Cao Lãnh – Cục C10 Bộ Công an về tha tù trước thời hạn đối với phạm nhân Lê Văn M là có cơ sở.

[5] Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp kháng nghị nhưng cũng không cung cấp được chứng cứ để đánh giá về yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nếu cho phạm nhân được tha tù trước thời hạn theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 361 và khoản 11 Điều 368 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Giữ nguyên Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện số 06/2024/HSST-QĐ ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc không chấp nhận đề nghị của Trại giam Cao Lãnh – Cục C10 Bộ Công an về tha tù trước thời hạn đối với phạm nhân Lê Văn M.

2. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Phạm nhân Lê Văn M (Trại giam Cao Lãnh, Cục C10 Bộ Công an tổng đạt cho phạm nhân);
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- Trại giam Cao Lãnh, Cục C10 Bộ Công an;
- Cục THADS thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- UBND xã Phú Cường, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: HS, VP, NTHN (20b);

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Văn Công